

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC SẮT TRÙNG
VIỆT NAM**

Số: 02/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam**
- Tên viết tắt: **VIPESCO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300408946 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/01/2022.
- Vốn điều lệ: 244.607.920.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn tỷ, sáu trăm lẻ bảy triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 244.607.920.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn tỷ, sáu trăm lẻ bảy triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng)
- Địa chỉ: 102 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Website: www.vipesco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VPS

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (VIPESCO) tự hào là nhà sản xuất nông dược uy tín, gắn bó lâu dài cùng sự phát triển của nền nông nghiệp nước nhà với lịch sử phát triển gần 50 năm qua.

Được thành lập vào năm 1976, Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam có tên gọi ban đầu là Công ty Thuốc sát trùng Miền Nam, trên cơ sở hợp nhất các nhà máy, xí nghiệp sản xuất thuốc BVTV tại Miền Nam có từ trước giải phóng.

Đến năm 1990 Công ty được đổi tên thành CÔNG TY THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM (VIPESCO) nhằm phù hợp với tình hình sản xuất và kinh doanh ngày càng mở rộng và phát triển trên khắp lãnh thổ Việt Nam. Vipesco cũng tiếp tục đầu tư xây dựng hai Chi nhánh tại Huế và Hà Nội để đảm bảo phục vụ kịp thời nhu cầu của khách hàng.

Bên cạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước, Vipesco cũng rất coi trọng hợp tác và xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. Sản phẩm của Công ty hiện đang được xuất khẩu sang một số nước Châu Á như: Đài Loan, Myanmar, Malaysia, Campuchia...

Năm 2006, từ doanh nghiệp nhà nước, do yêu cầu cổ phần hoá doanh nghiệp, Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam được chuyển đổi thành CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM, trong đó Tập đoàn Hóa chất Việt Nam nắm giữ 51% vốn. Tiếp tục đà tăng trưởng, Công ty vẫn đang tiến hành đầu tư xây dựng thêm dây chuyền sản xuất theo công nghệ mới, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm theo hướng phục vụ nền nông nghiệp xanh sạch, bền vững với mục tiêu vừa bảo đảm lợi ích cộng đồng, vừa bảo đảm quyền lợi của cổ đông Công ty.

VIPESCO là nhà cung cấp có uy tín và quen thuộc nhất với nông dân, mọi hoạt động của Công ty đều hướng về nông dân Việt Nam với phương châm:

VIPESCO - NHÀ NÔNG THỊNH VƯỢNG.

Những cột mốc phát triển quan trọng	
19/4/1976	Công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là Công ty Thuốc sát trùng Miền Nam, trực thuộc Tổng cục Hóa chất.
Năm 1990	Tổng cục Hóa chất đổi tên Công ty thành Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam (Quyết định số 70/HC – TCLĐ ngày 24/02/1990).
Năm 1993	Bộ Công nghiệp thành lập lại Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam trực thuộc Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam, với mức

Những cột mốc phát triển quan trọng	
	vốn là 99.573.000.000 đồng (Quyết định số 72/CNNg/TC ngày 13/02/1993).
Năm 2005	Công ty triển khai thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 3494/QĐ-TCCB ngày 28/12/2004 của Bộ Công nghiệp.
Tháng 6/2006	Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (VIPESCO) chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4103004735 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/05/2006 với vốn điều lệ 156.000.000.000 đồng (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam nắm giữ 51% vốn điều lệ).
Tháng 6/2007	Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận là công ty đại chúng.
Tháng 5/2008	Công ty tăng vốn điều lệ lên 174.719.940.000 đồng thông qua việc trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu.
19/08/2015	Cổ phiếu của Công ty (Mã chứng khoán là VPS) chính thức giao dịch phiên đầu tiên trên Sàn của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
31/10/2016	Công ty tăng vốn điều lệ lên 244.607.920.000 đồng bằng việc phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV), phân bón, dịch vụ khử trùng và thuốc sát trùng gia dụng, vật tư phục vụ ngành nông nghiệp.

- Địa bàn kinh doanh:

+ Trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

+ Xuất khẩu: Đài Loan, Cambodia, Myanmar.

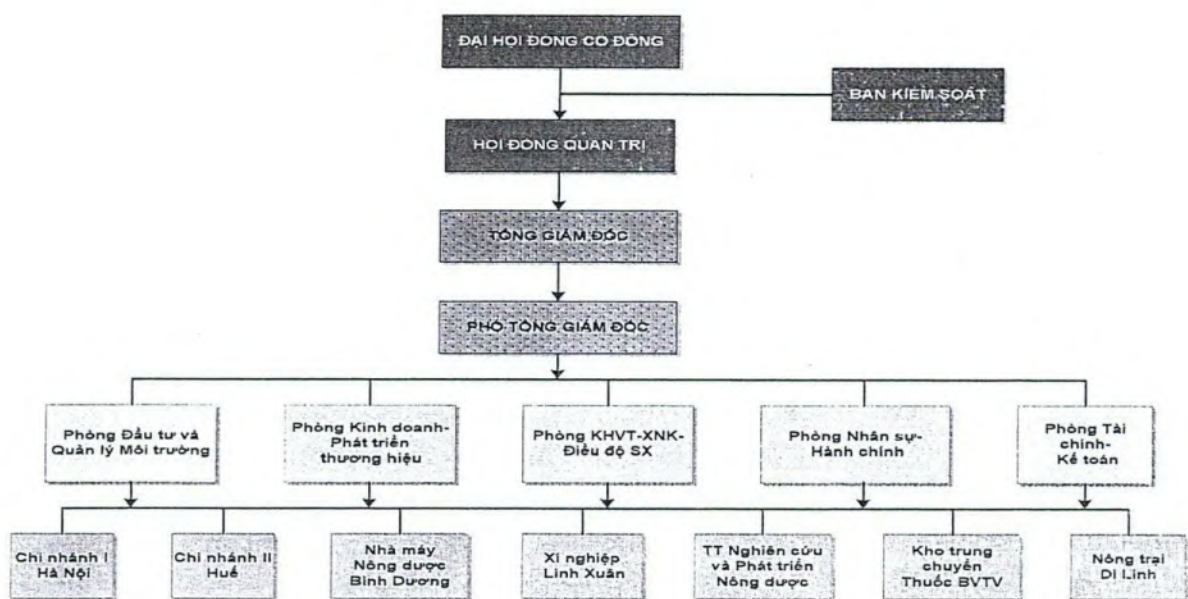
- Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài: 49%

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.





- Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con:

• **Công ty TNHH Sản xuất Nông dược Vi sinh VIGUATO**

- Tỷ lệ vốn góp của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam: 75,24%
- Trụ sở: KP1, Nguyễn Văn Quý, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM
- Điện thoại: (84-28) 3873 1971 - Fax: (84-28) 3873 3654
- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất kinh doanh thuốc nông dược vi sinh Validamycin.

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 25.627.806.332 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 27.772.526.318 đồng

Công ty liên kết:

• **Công ty Cổ phần Trừ môi – Khử trùng**

- Tỷ lệ vốn góp của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam: 30,22%
- Trụ sở: 2/29 Hàm Nghi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: (84-28) 38210245 - Fax: (84-28) 38212011
- E-mail: tcfc@hcm.fpt.vn - Website: www.tcfc.com.vn
- Ngành nghề kinh doanh: dịch vụ trừ côn trùng, khử trùng; trừ hại cho các loại cây trồng; kinh doanh cây hoa kiểng; xuất nhập khẩu thiết bị chuyên dùng để trừ mối-khử trùng.

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.500.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 4.001.300.000 đồng

• **Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries (MVI)**

- Tỷ lệ vốn góp của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam: 50,00%

- Trụ sở: Lô J4, đường N4, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, TX Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

- Điện thoại: (84-274) 3639 110 - Fax: (84-274) 3639 112

- Website: www.mosflyvn.com

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất hoá mỹ phẩm, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 41.900.000.000 VNĐ

- Vốn điều lệ thực góp: 41.900.000.000 VNĐ

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Trở thành Top 10 trong lĩnh sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Tập trung vào năng lực cốt lõi, nguồn lực hiện có và khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh của ngành sản xuất thuốc bảo vệ thực vật để tạo nền tảng phát triển bền vững.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

Ngành kinh doanh thuốc sát trùng là ngành mà trong đó mức độ tham gia mới của các đối thủ cạnh tranh là khá dễ dàng do chi phí đầu tư ban đầu không cao, các công ty chỉ cần nhập hoạt chất về gia công, đóng gói bao bì và dán nhãn hiệu đem bán. Bên cạnh đó, tính đạo đức nghề nghiệp của các doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa cao nên có thể xảy ra tình trạng bán hàng nhái, hàng giả, hàng kém phẩm chất, gây tổn thất vô cùng lớn cho sự tồn tại của Công ty và sự phát triển bền vững của ngành. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự cạnh tranh từ các sản phẩm tương tự của Trung Quốc với các chủng loại sản phẩm đa dạng và giá thành cạnh tranh hơn. Để giảm thiểu rủi ro cạnh tranh, Công ty chủ động đa dạng hóa các đối tượng khách hàng, tìm kiếm các thị trường mới cũng như xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng hiện tại.

- Rủi ro đặc thù ngành thuốc BVTV

Các sản phẩm của VIPESCO gắn liền với sản xuất nông nghiệp nên có tính mùa vụ rất cao. Vì thế, Công ty luôn chú trọng đến việc điều phối sản xuất hợp lý để đảm bảo nguồn cung cấp đầy đủ và hợp lý cho thị trường.

- Rủi ro do phải di dời Nhà máy, Xưởng sản xuất ra khỏi khu dân cư

Các Nhà máy, Xưởng sản xuất hiện nay của Công ty đều nằm trong khu dân cư, cần phải di dời về khu công nghiệp tập trung. Công ty đã có kế hoạch: song song với việc cải tạo nhà xưởng máy móc thiết bị tại nơi đang sản xuất để đảm bảo sản xuất xanh, sạch, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường (từ đó vẫn được tiếp tục sản xuất cho đến khi di dời theo kế hoạch). Công ty tiếp tục triển khai xây dựng nhà máy tại Khu/Cụm CN tập trung để di dời, sắp xếp lại các cơ sở sản xuất của Công ty trên cả 3 miền. Với kế hoạch này, Công ty đảm bảo việc đầu tư nhà máy mới được quy hoạch mặt bằng tối ưu và trang thiết bị hiện đại hơn, trong quá trình nâng dần công suất sẽ kết hợp với việc tiếp nhận dây chuyền từ Nhà máy cũ, không ảnh hưởng đến việc cung cấp sản phẩm của Công ty đến khách hàng truyền thống và khả năng mở rộng tiêu thụ trong tương lai.

- Rủi ro nguyên liệu đầu vào

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất thuốc bảo vệ thực vật hiện chủ yếu được nhập khẩu, vậy nên những rủi ro về biến động giá và nguồn cung ứng nguyên liệu đầu vào sẽ tác động trực tiếp tới giá thuốc bảo vệ thực vật trong nước cũng như khả năng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành nói chung và VIPESCO nói riêng. Hơn 85% nguyên vật liệu của Công ty là nhập khẩu từ nước ngoài, chủ yếu là từ Trung Quốc, Ấn Độ, Đài Loan và Nhật Bản. Để giảm thiểu bớt rủi ro này, Công ty chủ động ký kết hợp đồng mua nguyên liệu từ các nhà cung cấp lớn, có năng lực và uy tín ở các quốc gia trên.

- Rủi ro tỷ giá hối đoái

Phần lớn nguyên liệu đầu vào của VIPESCO (các loại hóa chất) phải nhập khẩu, do đó, chi phí đầu vào của Công ty chịu ảnh hưởng lớn của biến động tỷ giá hối đoái. Tuy nhiên, trong các năm gần đây, Chính phủ duy trì chính sách tỷ giá ổn định nên hoạt động kinh doanh của Công ty cũng ít chịu ảnh hưởng bởi rủi ro tỷ giá hối đoái.

- Rủi ro ô nhiễm môi trường

Thuốc bảo vệ thực vật sử dụng nhiều loại hoá chất có ảnh hưởng nguy hại tới sức khoẻ con người và gây rủi ro ô nhiễm môi trường. Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, VIPESCO đã áp dụng hệ thống quản lý môi trường ISO14000 nhằm kiểm soát môi trường trên cơ sở đánh giá các rủi ro ô nhiễm môi trường. Công ty đã đầu tư các hệ thống xử

lý khí thải, nước thải, xử lý bụi – mùi, chất thải rắn phát sinh tại các cơ sở sản xuất – kinh doanh của Công ty đều được chuyển giao các đơn vị có chức năng xử lý đúng quy định.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

• Tình hình chung năm 2024

Năm 2024, xuất khẩu nông sản của Việt Nam đạt mức kỷ lục, với sản lượng các mặt hàng chủ lực như rau quả, gạo, hạt điều, cà phê, tiêu... tăng mạnh so với năm 2023. Giá nông sản cũng duy trì ở mức cao, đặc biệt là cà phê, do nguồn cung toàn cầu sụt giảm bởi thời tiết bất lợi, đẩy giá lên mức cao nhất từ trước đến nay. Cuối năm 2024, Việt Nam gần như độc quyền cung ứng sầu riêng nghịch vụ cho thị trường Trung Quốc, nhờ lợi thế mùa vụ. Xuất khẩu gạo tiếp tục tăng trưởng nhờ các hiệp định thương mại tự do (FTA), giúp giảm thuế và tạo điều kiện thuận lợi để thâm nhập các thị trường khó tính.

Bên cạnh đó, xu hướng phát triển nông nghiệp xanh và kinh tế xanh đang trở thành yêu cầu tất yếu trong sản xuất và xuất khẩu. Việc kiểm soát và giảm dần lượng thuốc bảo vệ thực vật (BTVTV) hóa học đang được đẩy mạnh, thay thế bằng các sản phẩm sinh học thân thiện với môi trường. Điều này không chỉ đáp ứng yêu cầu của thị trường quốc tế mà còn góp phần bảo vệ môi trường và sức khỏe người tiêu dùng.

Một trong những thuận lợi lớn trong năm 2024 là giá nông sản tăng cao, giúp nông dân mạnh dạn đầu tư vào phân bón và thuốc BTVTV, thúc đẩy sản xuất. Xuất khẩu nông sản tăng trưởng mạnh, kéo theo nhu cầu nội địa cũng được cải thiện, giúp giá cả ổn định và mang lại lợi ích cho người sản xuất. Đặc biệt, giá cà phê, sầu riêng, tiêu... đạt mức kỷ lục, tạo động lực lớn cho ngành nông nghiệp. Đội ngũ bán hàng năng động, linh hoạt, cùng với sự quan tâm sát sao của ban lãnh đạo công ty, đã kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng.

Tuy nhiên, năm 2024 cũng không tránh khỏi những khó khăn. Thời tiết khắc nghiệt là một trong những thách thức lớn nhất. Nửa đầu năm, tình trạng nắng nóng, hạn hán và xâm nhập mặn đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp. Nửa cuối năm, hiện tượng La Nina gây mưa lớn, lũ quét tại các tỉnh miền núi phía Bắc, cùng với mưa bão, đã ảnh hưởng đến vụ lúa Thu Đông ở miền Bắc và miền Trung. Bên cạnh đó, các quy định kiểm soát thuốc BTVTV ngày càng chặt chẽ, với nhiều hoạt chất bị đưa vào danh mục cấm hoặc hạn chế sử dụng, gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong ngành.

Cạnh tranh trong ngành thuốc BVTV cũng trở nên gay gắt hơn, với các doanh nghiệp chủ yếu cạnh tranh về giá, khiến lợi nhuận bị thu hẹp. Biến động địa chính trị, đặc biệt là căng thẳng Nga – Ukraine và Trung Đông, làm giá một số nguyên liệu nhập khẩu tăng cao, khiến chi phí đầu vào tăng và buộc nông dân phải cắt giảm chi phí sản xuất. Tác động của La Nina cũng gây ra thời tiết cực đoan, ảnh hưởng đến mùa vụ miền Bắc và miền Trung, trong khi hạn mặn tác động đến gieo sạ vụ Đông Xuân 2024–2025 tại các tỉnh ven biển.

Áp lực doanh thu cuối năm cũng là một thách thức lớn. Thị trường thuốc BVTV dư cung, trong khi sức tiêu thụ giảm trong 9 tháng đầu năm, khiến các doanh nghiệp phải dồn áp lực doanh số vào những tháng cuối năm. Giá nguyên liệu đầu vào biến động khó lường, cùng với lượng hàng tồn kho trong hệ thống đại lý vẫn cao, khiến việc kinh doanh trở nên khó khăn hơn. Các đại lý có xu hướng chỉ nhập hàng ở mức vừa phải, tập trung vào những sản phẩm có lợi nhuận cao và hạn chế ôm hàng số lượng lớn.

Thanh khoản thấp cũng là vấn đề đáng lo ngại, khi công nợ trong hệ thống còn cao, ảnh hưởng đến tốc độ bán hàng và tăng trưởng doanh thu. Mặc dù giá nông sản tăng, nhưng năng suất cây trồng chưa cao khiến lợi nhuận của nông dân bị hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc thu hồi công nợ từ họ.

• Hoạt động kinh doanh & phát triển thương hiệu

Công tác bán hàng và hoạt động thị trường đã được đẩy mạnh nhằm thúc đẩy doanh số và giảm thiểu lượng hàng tồn kho trong hệ thống đại lý. Điều này không chỉ giúp tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh mà còn tạo điều kiện thuận lợi để các đại lý có cơ hội nhận hàng mới. Các hình thức bán hàng đa dạng đã được triển khai, bao gồm tổ chức các hội thảo kết hợp với hoạt động bán hàng, tư vấn mua hàng trực tiếp tại các điểm bán lẻ, tư vấn tại vườn, và các chương trình khuyến mãi như mua hàng tặng quà. Bên cạnh đó, việc thành lập Câu lạc bộ khách hàng cũng được thực hiện nhằm tăng cường sự kết nối giữa khách hàng và Công ty, từ đó xây dựng lòng trung thành và thúc đẩy doanh số bán hàng.

Để tiếp cận và quảng bá sản phẩm đến đông đảo người nông dân, Công ty đã tăng cường hoạt động quảng cáo trên các nền tảng trực tuyến như Zalo OA và Fanpage Facebook. Những kênh này không chỉ giúp giới thiệu sản phẩm một cách rộng rãi mà còn tạo điều kiện để tương tác trực tiếp với khách hàng, giải đáp thắc mắc và cung cấp thông tin hữu ích. Ngoài ra, các hình thức quảng bá trực tiếp như trình diễn sản phẩm, tổ chức hội thảo đầu bờ cũng được thực hiện thường xuyên trên đồng ruộng, giúp nông dân trải nghiệm và hiểu rõ hơn về hiệu quả của sản phẩm. Đặc biệt, Câu lạc bộ nông dân đã được thành lập với sự tham gia của những

nông dân nòng cốt, có kinh nghiệm, tạo nên một cộng đồng chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm sản xuất.

Công ty cũng đã linh hoạt áp dụng các chính sách ngắn hạn nhằm hỗ trợ khách hàng, bao gồm các chương trình hậu mãi, rút thăm trúng thưởng, và các chính sách khuyến mãi dành cho khách hàng cấp 2. Đồng thời, các chính sách hỗ trợ thu tiền cũng được triển khai để giảm thiểu công nợ và đảm bảo dòng tiền ổn định trong hoạt động kinh doanh. Điều này không chỉ giúp Công ty duy trì được mối quan hệ tốt với khách hàng mà còn đảm bảo tính thanh khoản trong hoạt động tài chính.

Công tác dự báo và cập nhật thông tin về tình hình thời tiết, mùa vụ, dịch hại cũng như biến động giá cả thị trường được thực hiện thường xuyên và kịp thời. Những thông tin này giúp Công ty chủ động trong việc chuẩn bị nguyên vật liệu phục vụ sản xuất và kinh doanh, đồng thời điều chỉnh giá cả phù hợp với thị trường, đảm bảo tính cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh.

Trong năm qua, Công ty đã giới thiệu ra thị trường 07 sản phẩm mới, bao gồm cả những sản phẩm do Công ty tự đăng ký và những sản phẩm hợp tác với các nhà sản xuất hoạt chất từ nước ngoài. Những sản phẩm này không chỉ đa dạng hóa danh mục hàng hóa mà còn đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, mang lại lợi thế cạnh tranh cho Công ty.

Cuối cùng, công tác kiện toàn tổ chức nhân sự cũng được chú trọng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Việc sắp xếp và đào tạo nhân sự một cách hợp lý giúp Công ty tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo các hoạt động diễn ra trơn tru và đạt hiệu quả cao nhất.

• Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

- Công tác nghiên cứu công thức, định mức vật tư: Bộ phận nghiên cứu hóa đã đáp ứng kịp thời công thức/ định mức vật tư cho sản xuất. Tổng số công thức áp dụng vào sản xuất năm 2024: 212 công thức; nghiên cứu cải tiến 10 sản phẩm đang lưu hành theo hướng nâng cao chất lượng, giảm chi phí nguyên vật liệu từ 1,5 - 2,0 triệu đồng/tấn sản phẩm và đã áp dụng đưa vào sản xuất.

- Công tác phát triển sản phẩm mới: Trong năm 2024 bộ phận nghiên cứu đã nghiên cứu hoàn thiện 11 công thức sản phẩm mới; đã hoàn thiện hồ sơ và đăng ký sản phẩm mới theo thư ủy quyền cho 05 sản phẩm.

- Công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm: Trong năm bộ phận kiểm tra chất lượng đã thực hiện kiểm tra 3.840 mẫu (Nguyên liệu, bao bì, bán thành phẩm, thành phẩm, sản phẩm mới,..) đáp ứng kịp thời cho sản xuất, đảm bảo chất lượng đầu ra cho toàn bộ sản phẩm của Công ty. Tiến hành xây dựng mới và chuyển đổi

27 phương pháp thử nội bộ sang TCVN, TCCS để đưa vào hồ sơ đăng ký chỉ định với Cục bảo vệ thực vật trong năm 2025.

- Công tác nghiên cứu, thử nghiệm sinh học: Trong năm đã tiến hành 90 thử nghiệm hiệu lực sinh học ngoài đồng ruộng của các sản phẩm đang kinh doanh, sản phẩm cải tiến và sản phẩm mới phục vụ cho công tác phát triển sản phẩm. Triển khai mô hình quản lý hiệu quả sâu, bệnh trên cây sầu riêng bằng việc sử dụng bộ sản phẩm của Công ty. Triển khai sản xuất 4,5 tấn giống Trichoderma cho sản xuất chế phẩm sinh học Vi-ĐK.

- Các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024			So 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH	
1	Vốn Điều lệ	244.607.920.000	244.607.920.000	244.607.920.000	100,00%	100,00%
2	Vốn chủ sở hữu	333.688.730.017	310.510.000.000	344.234.317.879	110,86%	103,16%
3	Tổng doanh thu	563.274.070.396	625.600.000.000	607.118.128.554	97,05%	107,78%
4	Doanh thu thuần	530.151.682.809	595.813.000.000	572.795.476.755	96,14%	108,04%
5	Lợi nhuận trước thuế	18.306.027.753	22.000.000.000	32.646.078.738	148,39%	178,34%
6	Lợi nhuận sau thuế	14.281.971.137	17.900.000.000	24.919.135.149	139,21%	174,48%
7	Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/ D.Thu	3,25%	3,52%	5,38%		
8	Lãi cơ bản/ Cổ phiếu	555	732	979		

+ Trong đó, các chỉ tiêu cơ bản của Công ty mẹ:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024			So 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH	
1	Vốn Điều lệ	244.607.920.000	244.607.920.000	244.607.920.000	100,00%	100,00%
2	Vốn chủ sở hữu	330.995.054.401	310.510.000.000	335.023.578.335	107,89%	101,22%
3	Tổng doanh thu	528.655.324.496	593.312.000.000	570.428.779.104	96,14%	107,90%
4	Doanh thu thuần	495.648.899.372	563.525.000.000	536.812.246.985	95,26%	108,30%
5	Lợi nhuận trước thuế	20.484.295.499	22.000.000.000	23.821.894.849	108,28%	116,29%
6	Lợi nhuận sau thuế	17.213.573.460	17.900.000.000	18.100.110.612	101,12%	105,15%
7	Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/ D.Thu	3,87%	3,71%	4,18%		

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

1. Ông Nguyễn Thân – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

2. Ông Hồ Thái Quang – Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Phát triển Kinh doanh.

3. Ông Võ Văn Nhật Thành – Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư – Xuất Nhập khẩu và Điều độ sản xuất.

4. Ông Cao Minh Kiệt – Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và phát triển nông dược.

5. Ông Thái Nguyên Luật – Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty.

a. Ông Nguyễn Thân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên:	NGUYỄN THÂN
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	03/06/1968
Nơi sinh:	Thừa Thiên Huế
Số CCCD:	046068015149 Ngày cấp: 29/11/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	19A Mai Thị Lựu, Phường ĐaKao, Quận 1, TP.HCM
Số điện thoại công ty:	(84-28) 3829 5730
Địa chỉ email:	nguyenthan@vipesco.com.vn
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Thạc sĩ Nông nghiệp
Quá trình công tác:	
▪ Từ 05/1995-07/2003	Chuyên viên – Công ty Thuộc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 08/2003 đến 05/2006:	Phó phòng Kinh tế – Kế hoạch, Công ty Thuộc sát trùng Việt Nam

▪ Từ 06/2006 đến 03/2010:	Trưởng phòng Kinh doanh và PTTH – Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 04/2010 đến 04/2014:	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh và PTTH – Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 05/2014 đến 11/2014:	Tổng Giám đốc – Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 12/2014 đến 21/05/2016:	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD – Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 22/05/2016 đến nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam.

Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 20/08/2024: 3.709.269 cổ phần chiếm 15,164% vốn điều lệ

Trong đó:

- Đại diện phần vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam: 3.669.120 cổ phần, chiếm 15,000% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 40.149 cổ phần, chiếm 0,164% vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ: Đã hết thời hạn cam kết nắm giữ cổ phiếu

b. Ông Hồ Thái Quang – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	HỒ THÁI QUANG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	14/07/1976
Nơi sinh:	Nam Định
Số CCCD:	036076012463 ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	116 đường 67CL, phường Cát Lái, quận 2, TP.HCM.
Số điện thoại công ty:	(84-28) 3823 0751
Địa chỉ email:	hothaiquang@vipesco.com.vn
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế (QTKD)
Quá trình công tác:	
▪ Từ 2004 đến 06/2006	Đại diện Công ty Xà Phòng Hà Nội tại TP. Hồ Chí Minh
▪ Từ 07/2006 đến 10/2010	Phụ trách Quảng bá – Thị trường, Công ty CP Khử Trùng Việt Nam
▪ Từ 11/2010 đến 07/2011	Chuyên viên phụ trách Marketing quảng bá – Công ty CP Thuốc Sát Trùng Việt Nam
▪ Từ 08/2011 đến 12/2014	Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Phát triển Thương hiệu, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 01/2015 đến 15/09/2017	Trưởng phòng Kinh doanh – Phát triển Thương hiệu, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 15/09/2017 đến 05/2023	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh – Phát triển Thương hiệu, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 06/2023 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Phát triển Kinh doanh Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	
▪ Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Phát triển Kinh doanh Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam	

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Trừ mối – Khử trùng, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH sản xuất nông dược vi sinh VIGUATO.

Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 20/08/2024: Không có

c. Ông Võ Văn Nhật Thành – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	VÕ VĂN NHẬT THÀNH
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	29/11/1974
Nơi sinh:	Đà Nẵng
Số CCCD:	048074004683. Ngày cấp: 15/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	209/25 Nguyễn Văn Khối, Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại công ty:	(84-28) 38243037
Địa chỉ email:	vovannhatthanh@vipesco.com.vn
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Nông học; Kỹ sư Công nghệ thông tin
Quá trình công tác:	
▪ Từ 10/2000 đến 12/2007	Nhân viên bán hàng thuộc phòng Kinh doanh – Phát triển Thương hiệu, Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 01/2008 đến 02/2011	Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Phát triển Thương hiệu, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ 03/2011 đến 02/2015	Phó Trưởng phòng Nhân sự – Hành chính quản trị, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam.
▪ Từ 03/2015 đến 07/2022	Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư – Xuất nhập khẩu và Điều độ sản xuất, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam

▪ Từ 08/2022 đến nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư – Xuất nhập khẩu và Điều độ sản xuất, Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	
▪ Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư – Xuất nhập khẩu và Điều độ sản xuất Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.	
Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 20/08/2024: Không có	

d. Ông Cao Minh Kiệm – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	CAO MINH KIỆM
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	10/11/1974
Nơi sinh:	Quảng Ngãi
Số CCCD:	0051074010456 ngày cấp 10/8/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	1/3 đường 53, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh.
Số điện thoại công ty:	(84-28) 3823 0751
Địa chỉ email:	kiem@vipesco.com.vn
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hoá học
Quá trình công tác:	
▪ Từ 04/1998 đến 04/2004	Cán bộ kỹ thuật tại Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Nông dược, Cty Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 05/2004 đến 04/2012	Phó Giám đốc Xí nghiệp Bình Triệu, Cty CP Thuốc sát trùng Việt Nam

▪ Từ 05/2012 đến 05/2017	Phó Giám đốc Nhà máy Nông dược Bình Dương, Công ty CP Thuốc Sốt Trùng Việt Nam
▪ Từ 06/2017 đến 12/10/2023	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Nông dược, Cty CP Thuốc sốt trùng Việt Nam
▪ Từ 12/10/2023 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Nông dược, Cty CP Thuốc sốt trùng Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	
▪ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển Nông dược Công ty CP Thuốc sốt trùng Việt Nam	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.	
Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 20/08/2024: 2.979 cổ phần, chiếm 0,012% vốn điều lệ	
Trong đó:	
▪ Cá nhân sở hữu:	2.979 cổ phần, chiếm 0,012% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ:	Đã hết thời hạn cam kết nắm giữ cổ phiếu

e. Ông Thái Nguyên Luật – Kế toán trưởng

Họ và tên:	THÁI NGUYỄN LUẬT
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	29/04/1972
Nơi sinh:	TP.HCM
Số CCCD:	079072007760 Ngày cấp: 29/11/2021 Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	98 Thăng Long, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM
Số điện thoại công ty:	(84-28) 3911 8419

Địa chỉ email:	thainguyenluat@vipesco.com.vn
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
▪ Từ 01/1997 đến 05/2006	Chuyên viên Phòng TC-KT Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 06/2006 đến 06/2007:	Phó phòng TC-KT Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam
▪ Từ 07/2007 đến 05/2008:	Quyền trưởng phòng TC-KT tại CTCP Thuốc sát trùng VN
▪ Từ 06/2008 đến nay:	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TC – KT Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:	
▪ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TC – KT Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Trừ môi - Khử trùng	
Tổng số CP nắm giữ tại thời điểm 20/08/2024: 1.568 cổ phần chiếm 0,006% vốn điều lệ	
Trong đó:	
▪ Cá nhân sở hữu:	1.568 cổ phần, chiếm 0,006% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ:	Đã hết thời hạn cam kết nắm giữ cổ phiếu

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2024 là 327 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024, tiến hành triển khai thực hiện Dự án Nhà máy sang chiết, gia công và đóng gói thuốc BVTV giai đoạn 1, công suất 9.500 tấn sản phẩm/năm tại KCN Đức Hòa 1, Long An (Gọi tắt Dự án). Hiện Công ty đã hoàn tất các nội dung công việc trong năm 2024 như sau:

- Đã hoàn tất cơ bản chuẩn bị đầu tư cho Dự án này, sau khi Hội đồng quản trị xem xét đánh giá Dự án có kết luận tại thông báo kết luận số 02/TBKL-HĐQT ngày 13/6/2024 với nội dung:

+ HĐQT ghi nhận báo cáo của Tổ thẩm định đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy sang chiết, gia công và đóng gói thuốc BVTV giai đoạn 1, công suất 9.500 tấn/năm tại KCN Đức Hòa 1, Long An để tiếp tục xem xét, nghiên cứu.

+ HĐQT giao Tổng giám đốc và Tổ thẩm định tiếp thu các ý kiến tại cuộc họp, tiếp tục nghiên cứu kỹ về Dự án; Xem xét, rà soát Giấy phép đầu tư của Dự án và các thủ tục sắp tới để đảm bảo các quy định của Nhà nước; làm việc di dời Nhà máy, các chính sách hỗ trợ, đền bù và bố trí Khu công nghiệp của tỉnh Bình Dương cho các nhà máy thuộc diện phải di dời.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đang tiến hành lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho việc di dời Nhà máy Nông dược Bình Dương tại Cụm Công nghiệp Tam Lập 2 – Huyện Phú Giáo – Tỉnh Bình Dương theo Quyết định số 16/QĐ-HĐQT ngày 23/11/2024: nhằm đánh giá tính hiệu quả giữa việc di dời Nhà máy Nông dược Bình Dương vào CCN Tam Lập 2 so với việc xây mới nhà máy tại KCN Đức Hoà 1- Long An.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH Sản xuất Nông dược Vi sinh Viguato

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000383 ngày 04/12/2008 của UBND Tp.HCM, Công ty TNHH Sản Xuất Nông Dược Vi Sinh VIGUATO có thời hạn hoạt động của Công ty là 20 năm, từ 08/6/1994 đến 08/06/2014.

Theo Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTV ngày 25/12/2019 của Công ty Viguato, từ 01/01/2020, công ty tiếp tục hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên với mã số doanh nghiệp 0300811376 và thay đổi ngành nghề kinh doanh từ Sản xuất thuốc nông dược vi sinh sang bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc nông dược vi sinh (không tồn trữ hóa chất).

Kết quả kinh doanh và hiệu quả điều hành doanh nghiệp đã đạt yêu cầu của kế hoạch đặt ra từ đầu năm 2024.

- Ban lãnh đạo và điều hành công ty cũng đã nỗ lực thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm như phát động chương trình khuyến mãi sản phẩm, cam kết giữ giá bán (bằng VNĐ) khi tỉ giá hối đoái liên tục tăng, ký cam kết tiêu thụ sản lượng lớn để hưởng ưu đãi v.v..

- Công ty thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về giám sát tài chính của pháp luật, thực hiện chế độ báo cáo và kiểm toán định kỳ. Tình hình tài chính công ty an toàn theo quy định; quản lý tốt công nợ, nợ quá hạn trong phạm vi kiểm soát.

Năm 2024 bằng nhiều biện pháp đẩy mạnh công tác bán hàng, doanh thu đạt 47,9 tỷ tăng 4,58 tỷ đồng (tương đương 10,4%) so với năm 2023; tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên doanh thu tăng 10,20% so với 8,12% cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế đạt 4,94 tỷ đồng tăng 1,37 tỷ đồng (tương đương 38,46%) so với năm 2023. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và trên vốn góp của chủ sở hữu lần lượt đạt 12,11% và 15,24%.

- Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries (MVI)

Sau khi Công ty TNHH Mosfly Việt Nam hết hạn hoạt động, để duy trì và phát triển thị trường thuốc gia dụng, Công ty TNHH MOSFLY Việt Nam Industries (MVI) được hình thành bởi hai nhà đầu tư là Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam (Việt Nam) và Mosfly International SDN. BHD (Maylaysia) theo giấy chứng nhận đầu tư số 9816568687 cấp ngày 20/05/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Vốn điều lệ là: 2.000.000 Đôla Mỹ, tỉ lệ vốn: 50/50. Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh Thuốc sát trùng gia dụng và hóa mỹ phẩm. Ngày bắt đầu hoạt động sản xuất: 01/01/2015, thời hạn: 17/11/2060. Địa chỉ trụ sở: Lô J4, đường N4, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, TX Tân Uyên, Bình Dương.

Kể từ thời điểm 31/08/2021, nợ phải trả ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn; Phần lớn các khoản phải trả của MVI đã quá hạn thanh toán và chưa có nguồn để hoàn trả; Nhà đầu tư Mosfly International SDN. BHD. (MISB) đã thu hồi lại thương hiệu Mosfly. Những nguyên nhân trên khiến cho Công ty MVI đã tạm dừng hoạt động.

Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam đã khởi kiện Nhà đầu tư Mosfly International SDN. BHD. (MISB) là đối tác cùng thành lập Công ty MVI ra Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Dương, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc MISB bồi thường thiệt hại do MISB đã không tuân thủ quy định tại Điều lệ MVI, trong thời gian MVI không có Tổng Giám đốc nên không thể hoạt động dẫn đến MVI thua lỗ. Theo quyết định sơ thẩm số 1120/2021/HC-ST ngày 22/09/2023, Tòa sơ thẩm đã quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam về việc buộc MISB phải bồi thường thiệt hại tại MVI.

Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam đã kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Ngày 02/8/2024, Công ty Vipesco nhận được Bản án số: 32/2024/KDTM-PT ngày 12/06/2024 của Tòa án nhân dân

cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh với nội dung "Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam về việc buộc bị đơn Mosfly International SDN.BHD phải bồi thường thiệt hại số tiền 9.207.806.979 đồng (Chín tỷ, hai trăm lẻ bảy triệu, tám trăm lẻ sáu nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng)". Thông tin đã được công bố bởi Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam ngày 02/08/2024 theo thông báo số 478/CBTT-TST.

- Công ty cổ phần Trừ Mối Khử Trùng

Theo Giấy chứng đăng ký kinh doanh lần đầu số 063376 ngày 27/03/1999 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp. Hiện nay, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lại số là 0301669450 cấp ngày 31/05/2019. Vốn điều lệ là: 4.001.300.000 Việt Nam đồng, mệnh giá 01 cổ phiếu 10.000VNĐ. Ngành nghề sản xuất kinh doanh là trừ mối khử trùng, dịch vụ trừ các loại côn trùng (ruồi, muỗi, kiến, gián, nhện, chuột), xuất nhập khẩu các mặt hàng và trang thiết bị chuyên dùng để trừ mối khử trùng. Địa chỉ trụ sở: 02/29 đường Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Vipesco đầu tư chiếm tỷ lệ 30,22% (120.910 cổ phiếu).

Trong năm 2024, doanh thu đạt 62,20 tỷ đồng tăng nhẹ 0,296 tỷ đồng so với doanh thu năm 2023 là 61,91 tỷ đồng, tăng tương ứng 0,47%. Lợi nhuận trước thuế đạt 2,09 tỷ đồng, tăng 0,146 tỷ đồng tương ứng 7,53% so với năm 2023. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và trên vốn góp của chủ sở hữu lần lượt đạt 14,50% và 39,43%.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính (BCTC hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% Tăng/ Giảm
1	Tổng giá trị tài sản, đồng	555.852.045.295	532.977.479.370	4,45%
2	Doanh thu thuần, đồng	572.795.476.755	530.151.682.809	8,04%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, đồng	32.219.608.741	18.130.306.611	77,71%
4	Lợi nhuận khác, đồng	426.469.997	175.721.142	142,70%
5	Lợi nhuận trước thuế, đồng	32.646.078.738	18.306.027.753	78,34%
6	Lợi nhuận sau thuế, đồng	24.919.135.149	14.281.971.137	74,48%

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,23	2,22	
Hệ số thanh toán nhanh	1,72	1,68	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,37	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,59	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	3,62	3,32	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,03	1,00	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	4,35%	2,69%	
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	7,24%	4,28%	
Hệ số LNST/Tổng tài sản	4,48%	2,68%	
Hệ số LN từ HĐ KD/DT thuần	5,62%	3,42%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu.

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Người nội bộ	-	63.198	63.198	0,26%
1. Hội đồng quản trị	-	40.149	40.149	0,16%
2. Ban Giám đốc	-	2.979	2.979	0,01%
3. Ban kiểm soát	-	8.310	8.310	0,03%
4. Giám đốc tài chính	-	-	-	-
5. Kế toán trưởng	-	1.568	1.568	0,00%
6. Người PT Quản trị Công ty	-	5.488	5.488	0,02%
7. Người được ủy quyền CBTT	-	4.704	4.704	0,02%
II. Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
III. Công đoàn Công ty	-	105	105	0,00%
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)/	-	-	-	-
V. Cổ đông khác/	-	24.397.489	24.397.489	99,74%

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
1. Trong nước	-	24.388.874	24.388.874	99,71%
1.1 Cá nhân	-	10.773.167	10.773.167	44,04%
1.2 Tổ chức	-	13.615.707	13.615.707	55,66%
- Trong đó Nhà nước:	-	12.475.008	12.475.008	51,00%
2. Nước ngoài	-	8.615	8.615	0,03%
2.1 Cá nhân	-	7.648	7.648	0,03%
2.2 Tổ chức	-	967	967	0,00%
TỔNG CỘNG:	-	24.460.792	24.460.792	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 20/08/2024)

Ghi chú: - Hiện nay tại Công ty không có cổ phần hạn chế chuyển nhượng.

- Công ty không có chứng khoán giao dịch, lưu hành ở nước ngoài.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Shareholding structure	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	12.475.008	51,00%	1	1	-
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn	7.011.700	28,67%	2	-	2
	- Trong nước	7.011.700	28,67%	2	-	2
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
4	Công đoàn Công ty	105	0,00%	1	1	-
	- Trong nước	105	0,00%	1	1	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	4.973.979	20,33%	693	25	668
	- Trong nước	4.965.364	20,30%	681	22	659
	- Nước ngoài	8.615	0,03%	12	3	9
TỔNG CỘNG		24.460.792	100,00%	697	27	670
Trong đó: - Trong nước		24.452.177	99,97%	685	24	661
- Nước ngoài		8.615	0,03%	12	3	9

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 20/08/2024)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Công ty thực hiện quan trắc chất lượng môi trường với tần suất: nước thải 01 tháng/01 lần, nước mặt 03 tháng/01 lần, khí thải 03 tháng/01 lần, và thực hiện

báo cáo giám sát 01 năm/01 lần; báo cáo quản lý chất thải nguy hại 01 năm/02 lần với kết quả: các kết quả quan trắc chất lượng khí thải, nước thải đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN/QCVN.

- Thực hiện diễn và lập báo cáo về việc ứng phó với sự cố hóa chất/diễn tập PCCC 01 năm/01 lần.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, kế hoạch ứng cứu sự cố khẩn cấp: trong năm qua không có sự cố về hoá chất và sự cố cháy nổ trong quá trình sản xuất cũng như tại văn phòng làm việc.

- Điều kiện nhà xưởng, kho tàng: hệ thống thu lồi, chống sét:

+ Nhà xưởng, kho tàng đều đáp ứng với các yêu cầu quy định về ứng phó sự cố hóa chất, PCCC: Rãnh/hồ thu gom chống chảy tràn, nền tráng Epoxy/Bê tông chống thấm, hệ thống chữa cháy vách tường, hệ thống báo cháy, thoát hiểm, trang thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố hoá chất.

+ Hệ thống thu lồi, chống sét: lắp đặt tất cả các khu vực văn phòng, kho, sản xuất và được đo kiểm điện trở nối đất 01 năm/01 lần.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm.

STT	KHOẢN MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG
I	NGUYÊN LIỆU CHÍNH	kg	1.437.849
III	PHỤ GIA	kg	4.401.750
III	BAO BÌ		
1	Bao bì màng đa lớp	m ²	484.020
2	Túi nhựa đa lớp	cái	1.517.600
3	Nhãn các loại	cái	10.409.517
4	Hộp các loại	cái	3.025.946
5	Chai các loại	cái	3.404.326
6	Chai thủy tinh	cái	1.421.099
7	Thùng carton	cái	549.734

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Không có tái chế

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: phần lớn năng lượng được tiêu thụ trực tiếp vào sản xuất tạo sản phẩm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3. *Tiêu thụ nước:* (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước thủy cục.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0%.

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Không bị xử phạt vi phạm lần nào do không tuân thủ pháp luật và các quy định môi trường.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động.*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Số người lao động trong Công ty: Tính đến ngày 31/12/2024, số lao động trong danh sách của Công ty là 327 người. Trong đó:

- Lao động có HĐLĐ không xác định thời hạn: 253 người.

- Lao động có HĐLĐ có thời hạn: 74 người.

TT	Trình độ	31/12/2024	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)
1.	Sau Đại học	08	2,45%
2.	Đại học	129	39,45%
3.	Cao đẳng	24	7,34%
4.	Trung học chuyên nghiệp	15	4,59%
5.	Trình độ khác	151	46,17%
	Tổng số	327	100,00%

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam thực hiện nghiêm chỉnh Bộ luật Lao động, xây dựng Thỏa ước lao động tập thể, triển khai cụ thể đến toàn thể người lao động.

Thang bảng lương của Công ty tuân thủ theo quy định của Chính phủ. Công ty thực hiện đúng việc nộp và thanh toán đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội bắt buộc, giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định. Công ty đã tham gia Bảo hiểm tai nạn con người 24/24h cho tất cả người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phát hiện bệnh nghề nghiệp, thực hiện chế độ ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và nghỉ dưỡng sức đúng đối tượng.

Công ty thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân, thực hiện nghiêm các quy chế an toàn trong sản xuất. Công ty có hệ thống nước sạch phục vụ sinh hoạt, vệ sinh đầy đủ và an toàn cho người lao động.

Công ty đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, thu nhập từ tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2024 là 15.083.000 đồng/tháng.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty liên tục thực hiện các chương trình đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho người lao động, đánh giá mức độ hoàn thành công việc và nâng mức hiệu quả công việc đối với người lao động gián tiếp. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn cho nhân viên với hình thức mời giảng viên về dạy hoặc cử nhân viên tham gia các khóa học do các Trung tâm đào tạo tổ chức.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, xuất khẩu nông sản của Việt Nam đạt mức kỷ lục, sản lượng các mặt hàng chủ lực như rau quả, gạo, hạt điều, cà phê, tiêu... tăng mạnh so với năm 2023. Giá nông sản cũng duy trì ở mức cao đặc biệt là cà phê, do nguồn cung toàn cầu sụt giảm bởi thời tiết bất lợi, đẩy giá lên mức cao nhất từ trước đến nay.

Cuối năm 2024, Việt Nam gần như độc quyền cung ứng sầu riêng nghịch vụ cho thị trường Trung Quốc, nhờ lợi thế mùa vụ. Xuất khẩu gạo tiếp tục tăng trưởng nhờ các hiệp định thương mại tự do (FTA), giúp giảm thuế và tạo điều kiện thuận lợi để thâm nhập các thị trường khó tính.

Bên cạnh đó, xu hướng phát triển nông nghiệp xanh và kinh tế xanh đang trở thành yêu cầu tất yếu trong sản xuất - xuất khẩu. Việc kiểm soát và giảm dần lượng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) hóa học đang được đẩy mạnh, thay thế bằng các sản phẩm sinh học thân thiện với môi trường.

a. Thuận lợi

Giá nông sản tăng cao giúp nông dân mạnh dạn đầu tư vào phân bón và thuốc BVTV, thúc đẩy sản xuất.

Xuất khẩu nông sản tăng trưởng mạnh, nhu cầu nội địa cũng cải thiện, giúp giá cả ổn định và có lợi cho người sản xuất. Đặc biệt giá cà phê, sầu riêng, tiêu... đang đạt mức kỷ lục.

Đội ngũ bán hàng năng động, linh hoạt, sẵn sàng vượt qua khó khăn. Ban lãnh đạo công ty quan tâm sát sao đến hoạt động kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng.

b. Khó khăn

Thời tiết khắc nghiệt: Nửa đầu năm nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Nửa cuối năm, hiện tượng La Nina gây mưa lớn, lũ quét tại các tỉnh miền núi phía Bắc, mưa bão ảnh hưởng đến vụ lúa Thu Đông ở miền Bắc và miền Trung.

Quy định kiểm soát thuốc BVTV: Các nước và tổ chức phi chính phủ siết chặt kiểm soát, đưa nhiều hoạt chất vào danh mục cấm hoặc hạn chế sử dụng.

Cạnh tranh gay gắt: Các doanh nghiệp trong ngành thuốc BVTV có sản phẩm tương đồng, chủ yếu cạnh tranh về giá, khiến lợi nhuận bị thu hẹp.

Biến động địa chính trị: Căng thẳng Nga – Ukraine và Trung Đông làm giá một số nguyên liệu nhập khẩu tăng, khiến chi phí đầu vào cao, buộc nông dân phải cắt giảm chi phí sản xuất.

Tác động của La Nina: Thời tiết cực đoan cuối năm ảnh hưởng đến mùa vụ miền Bắc và miền Trung, trong khi hạn mặn tác động đến gieo sạ vụ Đông Xuân 2024–2025 tại các tỉnh ven biển.

Áp lực doanh thu cuối năm: Thị trường thuốc BVTV dư cung, trong khi sức tiêu thụ giảm trong 9 tháng đầu năm, khiến các doanh nghiệp phải dồn áp lực doanh số vào những tháng cuối năm.

Biến động giá vật tư: Giá nguyên liệu đầu vào khó dự đoán, trong khi lượng hàng tồn kho trong hệ thống đại lý vẫn cao.

Chiến lược kinh doanh của đại lý: Các đại lý có xu hướng chỉ nhập hàng ở mức vừa phải, chọn kinh doanh những sản phẩm có lợi nhuận cao, hạn chế ôm hàng số lượng lớn.

Thanh khoản thấp: Công nợ trong hệ thống còn cao, ảnh hưởng đến tốc độ bán hàng và tăng trưởng doanh thu.

Năng suất cây trồng chưa cao: Dù giá nông sản tăng, nhưng năng suất thấp khiến lợi nhuận của nông dân bị hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc thu hồi công nợ từ họ.

c. Kết quả thực hiện kế hoạch cả năm 2024

Mặc dù giá nông sản tăng cao mang lại nhiều thuận lợi, nhưng doanh nghiệp vẫn đối mặt với không ít thách thức. Do đó, việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với quyết tâm cao trong thực hiện mục tiêu, Công ty đã phân tích tình hình, tận dụng cơ hội kinh doanh và triển khai các giải pháp kịp thời.

Cụ thể, Công ty đã điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt, thực hiện các chương trình khuyến mãi - hậu mãi phù hợp, đồng thời chia sẻ thông tin thị trường với khách hàng nhằm tăng cường sự kết nối. Chính sách giá bán cũng được điều chỉnh theo từng giai đoạn, đảm bảo phù hợp với biến động giá nguyên liệu đầu vào và khả năng chấp nhận của thị trường.

Bên cạnh đó, Công ty kiểm soát sản lượng bán hàng theo nhu cầu thực tế của từng mùa vụ, từng khu vực và đối tượng khách hàng. Việc quản lý chặt chẽ dư nợ khách hàng cũng được đặt lên hàng đầu. Đối với những khách hàng không đáp ứng được yêu cầu về dư nợ, Công ty chủ động ngừng cung cấp hàng hóa. Mặc dù điều này có thể ảnh hưởng đến doanh thu trước mắt, nhưng đây là biện pháp cần thiết để đảm bảo sự ổn định tài chính và bảo vệ lợi ích lâu dài.

Nhờ những chiến lược linh hoạt và quyết liệt, năm 2024, Công ty mẹ đạt doanh thu 570,43 tỷ đồng, tăng 41,77 tỷ đồng (tương đương 7,90%) so với cùng kỳ năm 2023, nhưng thấp hơn kế hoạch năm 22,88 tỷ đồng (giảm 3,86%). Lợi nhuận đạt 23,82 tỷ đồng, tăng 3,34 tỷ đồng (16,29%) so với năm trước và vượt kế hoạch năm 1,82 tỷ đồng (8,28%).

2. Tình hình tài chính

Từ những thuận lợi và khó khăn đã nêu trên làm ảnh hưởng đến doanh thu cũng như tình hình tài chính của Công ty trong năm 2024.

Doanh thu năm 2024 tăng 7,78% tương đương 43,8 tỷ đồng so với cùng kỳ, lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD cao hơn cùng kỳ 5,31% so với 3,22% năm 2023. Các nhóm chi phí bán hàng, chiết khấu thương mại cũng như chi phí tài chính cho các khoản chiết khấu thanh toán, chi phí quản lý tăng do doanh thu trong kỳ tăng so với cùng kỳ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong kỳ. Từ những yếu tố trên, năm 2024 chỉ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên doanh thu thuần tăng so với cùng kỳ, đạt 5,62% trong khi năm 2023 là 3,42%.

Chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn 2,23 lần, năm 2023 là 2,22 lần, khả năng thanh toán nhanh là 1,72 lần năm 2023 là 1,68 lần. Các chỉ số này trong năm 2024 có tăng nhẹ so với cùng kỳ chủ yếu do tình hình tài chính, tín dụng toàn thị trường đã bớt khó khăn, đồng thời Công ty áp dụng chính sách tài chính nới rộng, sử dụng chính sách, công nợ, chiết khấu giúp cho dòng tiền luân chuyển phù hợp hơn với tình hình bán hàng trên thị trường.

Chỉ số nợ trên tài sản 0,38 lần, năm 2023 là 0,37 lần, trên vốn chủ sở hữu là 0,61 lần, năm 2023 là 0,59 lần, hệ số nợ tăng so với cùng kỳ nhưng không đáng kể và phù hợp với chính sách bán hàng của công ty trong năm 2024.

Vòng quay hàng tồn kho đạt được là 3,62 vòng, tăng nhẹ so với 3,36 vòng năm 2023.

Tình hình tài chính: Tổng tài sản trong năm tăng 23,69 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương đương 4,45%. Tổng tài sản tăng ở những nhóm thể hiện tình hình tài chính doanh nghiệp được kiểm soát tốt hơn, chặt chẽ hơn, cụ thể như sau:

Tổng tài sản ngắn hạn tăng 28,24 tỷ đồng, tương đương 6,52%, trong đó nhóm tăng tập trung chủ yếu ở khoản tiền tăng 7,1 tỷ đồng tương đương với 10,74%, công nợ phải thu 18,51 tỷ đồng tương đương 7,53% và khoản đầu tư tài chính ngắn hạn với hình thức tiền gửi có kỳ hạn là 8 tỷ đồng.

Nhóm giảm bao gồm hàng tồn kho giảm 0,916 tỷ đồng tương đương 0,86% so với cùng kỳ, tài sản ngắn hạn khác giảm 1,45 tỷ đồng tương đương với 12,66%, chính sách bán hàng vẫn đang tăng cường hạn mức nợ nhằm hỗ trợ thị trường, các chỉ tiêu khác được kiểm soát hợp lý và ổn định, hài hoà đảm bảo nhóm tài sản ngắn hạn luân chuyển hài hoà, hiệu quả.

Tổng tài sản dài hạn giảm 4,55 tỷ đồng, tương đương giảm 4,62% chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định và khoản chi phí giảm giá trị khoản đầu tư tài chính 1,23 tỷ đồng tương đương 22,99%.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty tăng 13,15 tỷ đồng, tương đương tăng 6,63% so với cùng kỳ, trong năm qua Công ty có dòng tiền từ bán hàng khá tốt đảm bảo việc thanh khoản và tăng chi trả thanh toán cho nhà cung cấp tốt hơn, tạo mối quan hệ gắn kết, uy tín với khách hàng. Chính sách bán hàng của công ty tăng cường hỗ trợ tín dụng cho khách hàng nên đối với nợ phải trả công ty cũng tăng cường đàm phán tăng thời gian cũng như hạn mức nợ để có thể cân bằng tài chính, đảm bảo các khoản phải trả được thanh toán tốt nhất.

3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

- Các cơ sở sản xuất hiện có đầy đủ cơ sở pháp lý về mặt môi trường.

- Nước thải và khí thải phát thải trong quá trình sản xuất được đưa qua hệ thống xử lý, xử lý đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN/quy chuẩn QCVN trước khi thải ra môi trường: định kỳ tuần xuất tuần/tháng/quý tùy theo yêu cầu kiểm soát của cơ quan quản lý môi trường và theo yêu cầu kiểm soát của đơn vị, các chỉ tiêu phát thải đều được quan trắc đúng định kỳ, kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời, từ đó ngày càng hoàn thiện hơn biện pháp quản lý, quy trình và công nghệ trong công tác sản xuất cũng như công tác quản lý môi trường.

- Nước được sử dụng chủ yếu là vệ sinh công nghiệp, một phần làm nguyên liệu sản xuất, nhìn chung được sử dụng tiết kiệm và hiệu quả.

- Năng lượng: sử dụng chủ yếu là điện năng dùng cho công tác vận hành máy móc thiết bị sản xuất là chủ yếu với tinh thần tiết kiệm và hiệu quả thông qua việc: Quản lý điều hành sản xuất chặt chẽ hạn như: sử dụng các thiết bị giúp tiết kiệm điện như biến tần; trong công tác đầu tư mua sắm thiết bị và công tác lựa chọn công nghệ đều có tính đến yếu tố tiết kiệm điện bên cạnh các yếu tố khác.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

Công ty đã tham gia tổ chức RC của Việt Nam có tên gọi chính thức “Hội đồng trách nhiệm xã hội tự nguyện của các Doanh nghiệp Hóa chất Việt Nam” – VACC. Đây là tổ chức tự nguyện của các Doanh nghiệp hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam thuộc Hội đồng toàn cầu của các Hiệp hội hóa chất; mục đích hoạt động của Hội là triển khai các hoạt động tự nguyện nhằm ngày càng làm tốt hơn công tác ngăn ngừa, ứng phó rủi ro hóa chất, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn và sức khỏe cho người lao động và cho cộng đồng xã hội nhằm đáp ứng mục tiêu sản xuất bền vững mà Vipesco là thành viên của Hội luôn tuân thủ theo tiêu chí đề ra của Hội.

Ngoài ra tại các đơn vị sản xuất trong khu vực dân cư tập trung: Công ty phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý địa phương nhằm giải đáp kịp thời các phản ánh của cộng đồng nếu có phát sinh do đó đã hạn chế tối đa được các khiếu kiện về môi trường, giải đáp thỏa đáng được các kiến nghị cũng như minh bạch thông tin về hoạt động sản xuất, hoạt động quản lý kiểm soát ô nhiễm, tăng cường công tác quản lý, công tác chấp hành nghiêm các quy định, quy trình sản xuất, thường



xuyên tăng cường công tác đào tạo chuyên môn cũng như nâng cao ý thức chấp hành công tác bảo vệ môi trường cho các cán bộ công nhân viên.

Về lâu dài Công ty có kế hoạch triển khai di dời nhà máy Nông dược Bình Dương hiện đang nằm trong khu dân cư để di dời Nhà máy vào Khu/Cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch của địa phương, nhằm hạn chế tối đa tác động môi trường đến cộng đồng dân cư địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty

Hội đồng quản trị đánh giá, trong năm 2024, Ban Điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo kết luận và chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong hoạt động điều hành Công ty nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Kết quả: các chỉ tiêu doanh thu đạt 570,43 tỷ đồng (96,15%), lợi nhuận trước thuế đạt 23,82 tỷ đồng vượt 8,26% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua.

Ban điều hành Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp cụ thể nhằm giữ vững thị phần, tăng doanh thu và lợi nhuận so với năm 2023; Thường xuyên phân tích tình hình, có chính sách bán hàng linh hoạt, thực hiện các chương trình khuyến mãi - hậu mãi phù hợp. Các hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới, hoạt động hợp tác với bên ngoài trong việc phát triển các chế phẩm gốc thực vật, vi sinh được Công ty chú trọng. Ban điều hành thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại các đơn vị sản xuất theo hướng hợp lý hóa, nâng cao năng lực để đáp ứng các yêu cầu về môi trường và nhu cầu của thị trường, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Trong năm 2024, Ban điều hành Công ty cũng đã cố gắng nỗ lực đưa ra nhiều giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại Công ty Mosfly Việt Nam Industries (MVI). Tuy nhiên, đến nay, do các thủ tục pháp lý có liên quan, vấn đề tại Công ty MVI vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030.

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Hội đồng quản trị có quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Tổng giám đốc theo từng quý và chỉ đạo, giám sát kết quả thực hiện để có những biện pháp kịp thời.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch đầu tư và kế hoạch sửa chữa lớn năm 2025 đã được thông qua; quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư theo thẩm quyền quy định. Triển khai các bước nhằm thực hiện kế hoạch di dời Nhà máy nông dược Bình Dương theo lộ trình yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và định hướng phát triển của Công ty.

- Triển khai hoạt động kiểm toán nội bộ Công ty theo đúng Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 đã phê duyệt.

- Tiếp tục cùng Ban điều hành Công ty đưa ra các giải pháp nhằm giải quyết những vấn đề tại Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries (MVI), bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của VIPESCO.

- Thực hiện việc chỉ đạo, giám sát chặt chẽ đối với công tác điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc và các tập thể, cá nhân có liên quan. Thực hiện việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả hoạt động của Công ty con – Viguato.

- Tiếp tục rà soát các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty để đảm bảo các Quy chế, quy định của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại Công ty.

- Phối hợp công tác chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng qui định của pháp luật và Điều lệ, mang lại lợi ích cho cổ đông Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty có 5 thành viên, trong năm 2024 danh sách thành viên HĐQT của Công ty như sau:

ST T	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP (%)	Số lượng chức danh TV HĐQT, quản lý tại Công ty khác
1	Nguyễn Thân	TV HĐQT kiêm TGD, đại diện vốn NN tại DN	0,16%	

ST T	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP (%)	Số lượng chức danh TV HĐQT, quản lý tại Công ty khác
2	Lê Ngọc Quang	Chủ tịch HĐQT, đại diện vốn NN tại DN		
3	Nguyễn Minh Việt Hưng	TV HĐQT, đại diện vốn NN tại DN		1
4	Nguyễn Thanh Thủy	TV HĐQT		
5	Mai Thanh Bình	TV độc lập HĐQT		1

Trong đó, thành viên HĐQT độc lập: 01 người

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty có 01 tiêu ban trực thuộc HĐQT là: Tiêu ban quan hệ cổ đông.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của HĐQT bảo đảm tuân thủ đúng trách nhiệm và quyền hạn theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Căn cứ vào chiến lược kinh doanh và tình hình thực tế cụ thể trong từng thời điểm để đưa ra các quyết định nhằm mang lại lợi ích cho Công ty và cổ đông. Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và 08 Văn bản lấy ý kiến HĐQT, ban hành 34 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	25/01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất Kế hoạch SXKD năm 2024 trình ĐHĐCĐ, giao KH SXKD quý I/2024 - Phê duyệt Quỹ tiền lương KH năm 2024 - Thông qua KH Sửa chữa lớn TSCĐ năm 2024. - Phê duyệt KH Kiểm toán NB năm 2024/ - Thông qua Quy chế mua sắm hàng hoá, vật tư và dịch vụ của Công ty CP Thuộc sắt trùng VN - Giao KH SXKD năm 2024 cho Người đại diện vốn tại Công ty Viguato - Chấp thuận hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan năm 2024 - Chi quỹ thưởng NQL đợt 1 năm 2024
2	02/NQ-HĐQT	04/03/2024	Công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3	03/NQ-HĐQT	02/04/2024	- Thành lập Tổ thẩm định Báo cáo NCKT dự án Nhà máy tại Long An - Kế hoạch đoàn đi nước ngoài công tác năm 2024 của HĐQT và TGD - Kế hoạch rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031
4	04/NQ-HĐQT	02/04/2024	Phê duyệt các chương trình, nội dung, tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2024.
5	05/NQ-HĐQT	26/04/2024	Bầu Chủ tịch HĐQT.
6	06/NQ-HĐQT	10/05/2024	- Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2024. - Điều chỉnh Kế hoạch sửa chữa lớn TSCĐ năm 2024.
7	07/NQ-HĐQT	13/06/2024	- Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 3 năm 2024. - Đánh giá, xếp loại Người đại diện vốn năm 2023.
8	08/NQ-HĐQT	13/06/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.
9	09/NQ-HĐQT	13/06/2024	Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động năm 2024.
10	10/NQ-HĐQT	13/06/2024	Thông qua chủ trương giao nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam - Xí nghiệp Linh Xuân.
11	11/NQ-HĐQT	04/07/2024	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.
12	12/NQ-HĐQT	04/07/2024	Phân công nhiệm vụ Người phụ trách kiểm toán nội bộ của Công ty.
13	13/NQ-HĐQT	19/08/2024	- Thông qua Tờ trình vv thay đổi Người đại diện vốn tại Công ty Viguato và Công ty CP Trừ mối- Khử trùng. - Phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung QH cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031.
14	14/NQ-HĐQT	31/10/2024	Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2024.
15	15/NQ-HĐQT	30/12/2024	Thông qua Tờ trình về nhân sự Người đại diện tại Công ty MVI và Tờ trình về Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan năm 2025.
16	01/QĐ-HĐQT	25/01/2024	Ban hành Quy chế mua sắm hàng hoá, vật tư và dịch vụ của Công ty CP Thuốc sát trùng VN.
17	02/QĐ-HĐQT	25/01/2024	Chi quỹ thưởng Người quản lý Công ty đợt 1 năm 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
18	03/QĐ-HĐQT	26/01/2024	Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Công ty con, Công ty liên kết.
19	04/QĐ-HĐQT	21/03/2024	Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2023.
20	05/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Thành lập Tổ thẩm định BC NCKT dự án Nhà máy tại Long An.
21	06/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài.
22	07/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Ban hành Kế hoạch rà soát bổ sung QH cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2021-2026.
23	08/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Ban hành Kế hoạch rà soát bổ sung QH cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2026-2031.
24	09/QĐ-HĐQT	27/04/2024	Cử đoàn cán bộ đi công tác nước ngoài.
25	10/QĐ-HĐQT	19/08/2024	Ban hành DS rà soát bổ sung QH cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2021-2026.
26	11/QĐ-HĐQT	19/08/2024	Ban hành DS rà soát bổ sung QH cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2026-2031.
27	12/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Thôi cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty TNHH Sản xuất nông dược Vi sinh Viguato.
28	13/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty TNHH Sản xuất nông dược Vi sinh Viguato.
29	14/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Thôi cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty CP Trừ mối - Khử trùng.
30	15/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty CP Trừ mối - Khử trùng.
31	16/QĐ-HĐQT	23/11/2024	Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án di dời Nhà máy ND Bình Dương.
32	17/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries.
33	18/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Cử Người đại diện vốn của Vipesco tại Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries.
34	19/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Chấp thuận hợp đồng, giao dịch với người có liên quan năm 2025

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Trong năm 2024, thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp do HĐQT triệu tập, cho ý kiến đối với tất cả các Văn bản lấy ý kiến thành viên HĐQT. Ông Mai Thanh Bình- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã tích cực tham gia vào công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng

quản trị và có những ý kiến đóng góp cụ thể, khách quan cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc.

Ngoài ra, với vai trò là Người phụ trách kiểm toán nội bộ của Công ty, ông Mai Thanh Bình đã phối hợp với đơn vị kiểm toán nội bộ được thuê thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, các hoạt động kiểm toán nội bộ khách quan, chính xác nhằm tăng cường công tác quản lý của HĐQT đối với các hoạt động của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Tên cá nhân	Tỷ lệ sở hữu CP (%)
1	Nguyễn Xuân Khánh	0,0339%
2	Đặng Thị Hà	
3	Nguyễn Thị Thanh Thảo	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thuốc Sát Trùng Việt Nam đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Hoạt động kiểm tra, giám sát được triển khai đồng bộ, đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của 100% thành viên. Nội dung các cuộc họp tập trung vào việc xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, theo dõi việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý và sử dụng vốn. Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong công tác kiểm kê, đánh giá tài sản, vật tư – hàng hóa tại các bộ phận, đảm bảo tuân thủ quy định nội bộ và pháp luật hiện hành.

Tiến hành thẩm định các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính quý, bán niên và năm; giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ và phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm. Đồng thời, các thành viên Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra ý kiến, kiến nghị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.



Thực hiện giám sát việc tuân thủ pháp luật và nghĩa vụ doanh nghiệp, đảm bảo Công ty chấp hành đầy đủ các quy định pháp lý trong hoạt động. Ban Kiểm soát đã chủ động phối hợp với các phòng ban chức năng để trao đổi thông tin, thu thập tài liệu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH NĂM 2024

ĐVT: Ngàn đồng

T T	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THƯỞNG	THÙ LAO	PHỤ CẤP
I. Hội đồng quản trị			312.000	314.020	292.000	482.100
1	Lê Ngọc Quang	Chủ tịch HĐQT			68.000	
2	Nguyễn Thân	TV HĐQT- TGD	312.000	314.020	56.000	482.100
3	Nguyễn Minh Việt Hung	TV HĐQT			56.000	
4	Nguyễn Đức Thuần	TV HĐQT (đến 26/4/2024)			20.000	
4'	Nguyễn Thanh Thùy	TV HĐQT (từ 26/4/2024)			36.000	
5	Mai Thanh Bình	TV HĐQT			56.000	
II. Ban Kiểm soát			194.320	134.628	116.000	60.000
1	Nguyễn Xuân Khánh	Trưởng ban (hết chuyên trách từ 26/4/2024)	194.320	134.628	36.000	60,000
2	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thành viên			40.000	
3	Đặng Thị Hà	Thành viên			40,000	
III. Cán bộ quản lý			1.036.800	976.137	-	1.104.648
1	Hồ Thái Quang	Phó Tổng giám đốc	261.600	233.562		288.216
2	Võ Văn Nhật Thành	Phó Tổng giám đốc	261.600	266.713		288.216
3	Cao Minh Kiệt	Phó Tổng giám đốc	261.600	234.012		288.216
4	Thái Nguyên Luật	Kế toán trưởng	252.000	241.850		240,000
Tổng cộng			1.543.120	1.424.785	408.000	1.646.748

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Năm 2024 Công ty có thực hiện giao dịch mua bán vật tư hàng hóa với Công ty con là Công ty TNHH sản xuất nông dược vi sinh Viguato với tổng giá trị giao dịch trong năm là 12.516.964.230 đồng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty. Thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy định trong Điều lệ Công ty theo các quy định của Luật và cập nhật các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 37 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, trong đó mô tả về việc Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam khởi kiện Nhà đầu tư Mosfly International SDN.BHD và đang chờ phán quyết cuối cùng của Tòa án và Bản án số: 32/2024/KDTM-PT ngày 12/06/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty (gồm BCTC hợp nhất và BCTC riêng của công ty mẹ): www.vipesco.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Nguyễn Thân